| **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**  …..………, Ngày …… tháng …… năm………. |
| --- |
| **HỢP ĐỒNG CUNG CẤP VÀ SỬ DỤNG**  **DỊCH VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ THÔNG TIN (1)**  **Số ……………./………….…/HĐDV** **(2)** |
| * *Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành;* * *Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 và các văn bản hướng dẫn thi hành;* * *Căn cứ Luật Viễn thông số 41/2009/QH12 và các văn bản hướng dẫn thi hành;* * *[Căn cứ Luật Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 và các văn bản hướng dẫn thi hành;](https://thukyluat.vn/vb/luat-giao-dich-dien-tu-2005-51-2005-qh11-1b0a.html)* * *Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số [67/2006/QH11 và các văn bản hướng dẫn thi hành;](https://thukyluat.vn/vb/luat-cong-nghe-thong-tin-2006-67-2006-qh11-32bb.html)* * *Căn cứ Nghị định số 130/2018/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số;* * *Căn cứ Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 quy định về hóa đơn, chứng từ;* * *Căn cứ Thông tư số 16/2019/TT-BTTTT ngày 05/12/2019 của Bộ Thông tin và truyền thông quy định danh mục tiêu chuẩn bắt buộc áp dụng về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số theo mô hình ký số trên thiết bị di động và ký số từ xa;* * *Căn cứ pháp lý khác có liên quan;* * *Căn cứ vào Phiếu đề nghị cung cấp dịch vụ, giải pháp công nghệ thông tin của bên sử dụng dịch vụ.*   Hợp đồng cung cấp và sử dụng dịch vụ, giải pháp công nghệ thông tin (dưới đây gọi tắt là “Hợp đồng”) được ký kết vào ngày ….tháng …. năm ……tại………..giữa và bởi: |
| **BÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ (Gọi tắt là Bên A): (3)**   * 1. **Đối với Cơ quan/Tổ chức/Hộ kinh doanh:**   Tên Cơ quan/Tổ chức/Hộ kinh doanh:………………………………………………………………  Người đại diện:  Chức vụ:  (Theo giấy ủy quyền số…………………………………………………………………….…….)  CCCD/CMND/Hộ chiếu số:……………………Ngày cấp:…/.../……Nơi cấp:………………….....  Quốc tịch (áp dụng với người nước ngoài):  Địa chỉ/trụ sở giao dịch:  Điện thoại:……………………………….Website:............................................................................  Fax:  Tài khoản: ………………………………………Tại Ngân hàng:  Mã số thuế:  Các thông tin khác (nếu có):  **1.2. Đối với Cá nhân:**  Họ và tên:  CMND/Hộ chiếu/CCCD:………………Ngày cấp:…./…/……..Nơi cấp:………………….………  Quốc tịch (áp dụng với người nước ngoài):  Địa chỉ:  Điện thoại:……………………………………..Email .......................................................................  Fax:  Tài khoản:………………………………..Tại Ngân hàng:  Mã số thuế:  Các thông tin khác (nếu có): |
| **BÊN CUNG CẤP DỊCH VỤ (Gọi tắt là Bên B): (3)**  **Tổ chức cung cấp dịch vụ, giải pháp công nghệ thông tin: Trung tâm kinh doanh VNPT <*tỉnh, thành phố*>/ Ban Khách hàng Tổ chức Doanh nghiệp – Chi nhánh Tổng Công ty Dịch vụ Viễn thông (VNPT Vinaphone) (3)** |
| Người Đại diện :…………………………….…………………..Chức vụ: |
| (Theo giấy ủy quyền số………………………………………………………………….……….....) |
| Điện thoại:………………..E-mail:.…………………………Website: |
| Địa chỉ/trụ sở giao dịch: |
| Tài khoản số:……………………………Tại Ngân hàng: |
| Mã số thuế:. |
| **Điều 1**. **Điều khoản chi tiết**  Bên B cung cấp cho Bên A dịch vụ, giải pháp công nghệ thông tin với thời hạn sử dụng cụ thể trong Phiếu đề nghị cung cấp dịch vụ, giải pháp công nghệ thông tin (Phiếu đề nghị) hoặc Phiếu đề nghị gia hạn sử dụng dịch vụ, giải pháp công nghệ thông tin do Bên A yêu cầu.  **Điều 2.** **Điều khoản thi hành**  Sau khi Bên A đã đọc kỹ nội dung Hợp đồng, Điều khoản sử dụng dịch vụ, giải pháp công nghệ thông tin (Điều khoản sử dụng dịch vụ) ban hành kèm theo Quyết định số 387/QĐ-VNPT VNP-KHDN ngày 23/05/2023 và Phiếu đề nghị các bên thống nhất:  2.1. Điều khoản sử dụng dịch vụ là một phần của Hợp đồng này, cùng với Phiếu đề nghị cấu thành nên Hợp đồng cung cấp và sử dụng dịch vụ, giải pháp công nghệ thông tin. Hai bên cam kết tuân thủ các nội dung quy định tại Hợp đồng, Điều khoản sử dụng dịch vụ, Phiếu đề nghị và các nội dung khác được các bên thống nhất (nếu có). Điều khoản sử dụng dịch vụ được đính kèm theo Hợp đồng này và/hoặc đăng tải tại website dịch vụ: <https://vnpt-ca.vn>; <https://smartca.vnpt.vn> (Bên A đã đọc và tải về), được niêm yết tại các điểm giao dịch của Bên B và cung cấp thêm cho Bên A nếu có yêu cầu.  2.2. Bên B cam kết cung cấp các dịch vụ cho Bên A như đã quy định tại Hợp đồng, Điều khoản sử dụng dịch vụ, Phiếu đề nghị.  2.3. Ngay sau khi ký kết Hợp đồng, Bên A có trách nhiệm thanh toán đầy đủ cho Bên B cước phí dịch vụ tương ứng với các gói dịch vụ đã đăng ký. Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày kết thúc kỳ thanh toán đầu tiên, Bên A có trách nhiệm thanh toán cước phí duy trì dịch vụ của kỳ thanh toán kế tiếp. Bên A có thể thanh toán cước phí duy trì cho nhiều năm theo gói dịch vụ đã đăng ký. Quy định này áp dụng tương tự cho những kỳ thanh toán tiếp theo.  2.4. Hợp đồng được lập làm thành 03 (ba) bản, các bản có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ 01 bản, Bên B giữ 02 bản. |
| | **BÊN A (4)**  *(Ký tên, đóng dấu nếu là pháp nhân tổ chức/*  *Ký tên, ghi rõ họ tên nếu là cá nhân)* | **BÊN B (4)**  *(Ký tên, đóng dấu)* | | --- | --- | |

***Ghi chú: Mẫu 89 sử dụng cho dịch vụ, giải pháp công nghệ thông tin***

1. **Cách thể hiện tên Hợp đồng (chữ in, đứng, đậm): HỢP ĐỒNG CUNG CẤP VÀ SỬ DỤNG DỊCH VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**
2. **Cách thể hiện số Hợp đồng (chữ thường, đứng, đậm):**

Ví dụ: “**Số: 160801-..../VNPT VNP-KHDN-DN/HĐDV”**

* + - * “Năm”: chỉ ghi 2 số cuối của năm làm Hợp đồng (ví dụ: 16)
      * “Tháng”: ghi 2 số (ví dụ tháng 8: 08)
      * “Ngày”: ghi 2 số (ví dụ: 01)
      * “-…”: Số thứ tự của HĐ cấp trong ngày (ví dụ: -01)
      * “tên tắt đơn vị ban hành văn bản”: các đơn vị ghi tên tắt của đơn vị khi ban hành VB (ví dụ: KHDN hoặc TTHTBHMN hoặc TTKDVPC)
      * “tên tắt đơn vị soạn thảo văn bản”: các đơn vị ghi tên tắt của đơn vị khi soạn thảo VB (ví dụ: BĐTW hoặc PKHTCDN)
      * “tên tắt dịch vụ cung cấp cho khách hàng”: các đơn vị ghi tên tắt của dịch vụ cung cấp cho khách hàng.

1. **Thông tin của các bên tham gia ký kết Hợp đồng:**

- Tên của Bên sử dụng dịch vụ và bên cung cấp dịch vụ (chữ in, đứng, đậm): các đơn vị ghi đầy đủ, chính xác tên của các bên theo giấy phép Đăng ký kinh doanh **(ví dụ: BAN KHÁCH HÀNG TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP – CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY DỊCH VỤ VIỄN THÔNG**)

- Địa chỉ: ghi đầy đủ chính xác theo giấy phép Đăng ký kinh doanh

- Tài khoản: Ghi đầy đủ tài khoản, ngân hàng của các bên ( đối với bên cung cấp dịch vụ là tài khoản thu)

- Mã số thuế: ghi đầy đủ chính xác theo giấy phép Đăng ký kinh doanh

- Người đại diện: Ghi danh xưng và họ tên của người ký văn bản (ví dụ: Ông Đinh Đức Thụ)

- Chức vụ: Ghi rõ chức vụ của người ký văn bản (ví dụ: Phó Giám đốc).

- Theo Giấy ủy quyền…….: Trường hợp không phải người đứng đầu chi nhánh/tổ chức/doanh nghiệp ký thì cần có thêm thông tin giấy ủy quyền của người đứng đầu chi nhánh cho người ký văn bản (ví dụ: Theo giấy ủy quyền số 848/GUQ-KHDN-TH ngày 11 tháng 04 năm 2016 của Giám đốc cho Phó Giám đốc)

**(4) Ghi quyền hạn, chức vụ của người ký (chữ in hoa, đứng, đậm)**

Trường hợp Phó Tổng Giám đốc ký thay thì ghi: **KT. TỔNG GIÁM ĐỐC**

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**